

NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC

VỀ ĐẶC ĐIỂM VÀ XU HƯỚNG CẤU TẠO CỦA MỘT SỐ CHỮ VIẾT TẮT Ở MỘT SỐ CHUYÊN NGÀNH TRONG TIẾNG VIỆT HIỆN NAY

MAI XUÂN HUY*

TÓM TẮT: Trên cơ sở tư liệu chữ viết tắt trong các lĩnh vực chuyên ngành như: *An ninh, Quân sự, Thể thao* và *Chứng khoán*, tác giả đã đi sâu khảo sát các chữ viết tắt chưa từng được nghiên cứu trước đây và đã chỉ ra được những đặc điểm về cấu tạo cũng như các xu hướng tạo ra các chữ viết tắt mới trong từng lĩnh vực đặc thù. Bài viết có những khám phá mới và thú vị trong cấu tạo và xu hướng đặt tên của chữ viết tắt trong các lĩnh vực nói trên.

TỪ KHÓA: từ tắt; chữ tắt; chữ viết tắt; dạng tắt; từ rút gọn.

NHẬN BÀI: 7/2/2022.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 20/5/2022

1. Đặt vấn đề

Chữ viết tắt (CVT) là một loại kí hiệu rút gọn về độ dài, từ những kí hiệu định danh gốc đã có sẵn trong ngôn ngữ, theo những nguyên tắc và mục đích khác nhau của người sử dụng. Điều này cũng có nghĩa CVT là một loại kí hiệu đặc biệt nên một lượng thông tin lớn hơn những kí hiệu ngôn ngữ thông thường. Đây là một lớp kí hiệu mới, chỉ xuất hiện trong các ngôn ngữ thành văn. Cho đến hiện tại, trong các ngôn ngữ trên thế giới, CVT đã phát triển với số lượng và chủng loại vô cùng lớn và phong phú, bên cạnh lớp từ đầy đủ, để gọi tên các sự vật, hiện tượng trong xã hội và tự nhiên. Ở Việt Nam, sau thời kì Đổi Mới và Hội nhập với thế giới, cùng với sự du nhập của vô số thuật ngữ tiếng Anh, bên cạnh số lượng các CVT đã có, số lượng các CVT hành chức trong tiếng Việt, đặc biệt là các CVT chuyên ngành, đã tăng lên rất nhiều.

Trước đây, CVT trong tiếng Việt đã được giới Việt ngữ học đi sâu nghiên cứu về một số mặt cơ bản. Tuy nhiên, khu vực các CVT chuyên ngành hầu như chưa được quan tâm. Bài viết này sẽ tiến hành khảo sát và nghiên cứu về *các đặc điểm và xu hướng cấu tạo* của những CVT ở một số lĩnh vực chuyên ngành khá phổ biến như *An ninh, Quân sự, Thể thao* và *Chứng khoán* mà trước nay chưa từng được khảo sát, với hi vọng phát hiện được đôi điều mới mẻ ở lớp kí hiệu này. Tư liệu của bài viết được thu thập từ các báo chí, tài liệu chuyên ngành và các trang mạng liên quan.

2. Các mô hình cấu tạo cơ bản của CVT

Theo nghiên cứu của chúng tôi, nhìn chung, CVT có 5 kiểu cấu tạo chính sau đây:

A. CVT đơn thành tố:

1. CVT âm đầu

Là các CVT được cấu tạo bằng cách giữ lại (một hoặc hai) kí tự chữ cái ghi âm đầu và lược bỏ phần sau của từ, thường đại diện cho một từ đơn. Đó là các CVT kiểu: *tr.* (trang), *x.* (xem), *ph.* (phần), *ô.* (ông), v.v.

2. CVT đoạn cắt âm tiết tính đầu từ/ đầu tên

Là các CVT được cấu tạo bằng cách giữ lại đoạn cắt âm tiết tính đầu từ hoặc tên riêng, đại diện cho cả từ hoặc tên đầy đủ. Ví dụ: *Doc* = document, *CA* = Canada, *PHI* = Philippines, *VIE* = Việt Nam, *ARG* = Argentina; *BEL* = Belgium; *BRA* = Brazil; *ARS* = Arsenal; *CHE* = Chelsea, v.v.

B. CVT đa thành tố

3. CVT ghép chữ cái đầu/ âm đầu:

CVT được cấu tạo bằng cách ghép các chữ cái đầu/ âm đầu của các từ/ âm tiết trong định danh đầy đủ, theo trật tự của định danh đó. Ví dụ:

* PGS.TS; Trường Đại học Đại Nam; Email: mxhuy@yahoo.com

CB = cán bộ; *CNV* = công nhân viên; *đ/c* = đồng chí; *GD* = giám đốc; *TTXVN* = Thông tấn xã Việt Nam; *LHQ* = Liên hiệp quốc; *VKT* = Văn hóa - Khoa học - Thể thao, v.v.

4. CVT ghép âm tiết:

CVT được cấu tạo bằng cách ghép các đoạn cắt âm tiết tính hoặc âm tiết/ tiếng, đại diện cho các từ ghép trong định danh đầy đủ. Đây là đặc trưng riêng của tiếng Việt, do đặc điểm loại hình ngôn ngữ quy định. Ví dụ:

LIXEHA = LHXN Xe đạp, Xe máy Hà Nội
VINATABA = Vietnam Tabaco General Company
Việt Minh = Việt nam Độc lập đồng minh hội
Bảo Việt = Công ty Bảo hiểm Việt Nam

5. CVT ghép hỗn hợp:

Cùng song song tồn tại với các kiểu trên, còn kiểu CVT *ghép hỗn hợp* (kết hợp các loại tất tổ). Đây là kiểu CVT phổ biến của tên riêng các cơ quan trong tiếng Việt hiện nay. Ví dụ:

HABUBANK = Hanoi Building Bank
VINATEA = Vietnam National Tea Imp. Exp. Corporation
VINEXAD = Vietnam Foreign Trade Exhibition and Advertising Company

[*Xem thêm*: Trần Ngọc Thêm (1981), Như Ý - Mai Xuân Huy (1990), Mai Xuân Huy (2003)]

3. Khảo sát các nhóm CVT chuyên ngành

Vì khuôn khổ của bài viết, ở đây chúng tôi chỉ tập trung khảo sát các CVT ở một số lĩnh vực chuyên ngành, chưa từng được nghiên cứu trước đây như: *An ninh*, *Quốc phòng*, *Thể thao*, *Chứng khoán* trên các trang mạng chuyên ngành và báo chí điện tử ở Việt Nam.

3.1. Khảo sát các CVT trong lĩnh vực An ninh

Trong ngành Công an, một thực thể xã hội đặc biệt, các CVT được cấu tạo theo các mô hình rất khác lạ. Cụ thể như sau:

a. *Cấp Tổng cục*: viết tắt là TC kèm với chữ số La Mã chỉ lĩnh vực cụ thể.

Các *Tổng cục* được viết tắt là TC + chữ số La Mã để phân biệt với nhau. Bộ Công an có 6 Tổng cục sau: *TC I* là Tổng cục An ninh, *TC II* là Tổng cục Cảnh sát, *TC III* là Tổng cục Xây dựng lực lượng, *TC IV* là Tổng cục Hậu cần, *TC V* là Tổng cục Tình báo, *TC VI* là Tổng cục Khoa học - Công nghệ.

b. *Cấp Cục*: kí hiệu bằng chữ cái viết hoa trong bảng chữ cái tiếng Việt.

- Các Cục thuộc *TC I* (An ninh) được viết tắt là A + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành, ví dụ: *A83* = Cục An ninh Chính trị nội bộ; *A84* = Cục An ninh Tài chính tiền tệ và đầu tư; *A85* = Cục An ninh Kinh tế tổng hợp; *A86* = Cục An ninh Nông nghiệp nông thôn; *A87* = Cục An ninh Thông tin truyền thông; *A88* = Cục An ninh Xã hội, v.v.

- Các cục thuộc *TC II* (Cảnh sát) có kí hiệu bằng chữ C + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành, ví dụ: *C14* là Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH (Cục CSHS cũ), *C17* là cục CSĐT tội phạm về ma túy, v.v.

- Các cục thuộc *TC III* (Xây dựng lực lượng) có kí hiệu bằng chữ X + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành; ví dụ: *X13*; *X14*; *X15* (Cục Tổ chức Cán bộ; Cục Đào tạo; Cục Công tác chính trị), v.v.

- Các cục thuộc *TC IV* (Hậu Cần) có kí hiệu bắt đầu bằng chữ H + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành.

- Các cục thuộc *TC V* (Tình báo) có kí hiệu bắt đầu bằng chữ B + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành.

- Các cục thuộc *TC VI* (Khoa học - Công nghệ) có kí hiệu bắt đầu bằng chữ E + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành.

c. *Các đơn vị tương đương Cục*:

Cấp Vụ nhưng trực thuộc Bộ thì được kí hiệu bằng chữ V + chữ số Ả rập chỉ chuyên ngành; ví dụ: *V26* = Cục Cảnh sát trại giam; *V24* = Thanh tra Bộ công an, v.v.

d. *Cấp tỉnh thành*:

Tương tự như vậy, ở Công an các tỉnh thành, các phòng chuyên môn được gọi tên bằng CVT theo mô hình: *P + chữ cái viết hoa* chỉ chuyên ngành + *chữ số Ả rập* chỉ lĩnh vực chuyên biệt.

Theo đó, *PA 17* là Phòng An ninh kinh tế, *PA 24* là Phòng An ninh điều tra, *PH 12* là Phòng Hậu cần, *PX 13* là Phòng Tổ chức cán bộ, *PX15* là Phòng Công tác chính trị, *PC13* là Phòng cảnh sát Quản lí Hành chính; *PC14* là Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về TTXH; *PC21* là Phòng Kỹ thuật hình sự; *PV 24* là Thanh tra Công an tỉnh; *PB11* là Phòng Tình báo, v.v.

Có thể tóm tắt các mô hình cấu tạo CVT trong ngành Công an như sau:

Bảng 1. Các mô hình cấu tạo CVT trong ngành Công an

LOẠI	Kiểu mô hình cấu tạo CVT	CẤP	VÍ DỤ
1	<i>TC + chữ số La Mã</i>	Tổng cục	<i>TC I</i> = Tổng cục An ninh; <i>TC II</i> = Tổng cục Cảnh sát; v.v.
2	<i>A + chữ số Ả rập</i>	Cục	<i>A87</i> = Cục An ninh Thông tin truyền thông; <i>A83</i> = Cục An ninh Chính trị nội bộ;
3	<i>V + chữ số Ả rập</i>	Tương đương Cục, Vụ, Viện	<i>V26</i> = Cục Cảnh sát trại giam; <i>V24</i> = Thanh tra Bộ công an, v.v.
4	<i>P + chữ cái viết hoa + chữ số Ả rập</i>	Phòng thuộc CA các tỉnh thành	<i>PA 17</i> = Phòng An ninh kinh tế; <i>PH 12</i> = Phòng Hậu cần; <i>PC21</i> = Phòng Kỹ thuật hình sự; v.v.
5	A	An ninh	<i>A83</i> = Cục An ninh Chính trị nội bộ
6	C	Cảnh sát	<i>C14</i> là Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH
7	X	Xây dựng lực lượng	<i>X13</i> = Cục Tổ chức Cán bộ; <i>X14</i> = Cục Đào tạo (thuộc TCIII)
8	H	Hậu cần	
9	B	Tình báo	
10	E	Khoa học - Công nghệ	

Nhận xét:

- Các CVT trong ngành Công an rất khác biệt so với các lĩnh vực khác.
- Các CVT hầu hết là các định danh các cấp đơn vị, binh chủng/ chuyên ngành, được mã hóa kết hợp bởi các *chữ cái + con số*, kết hợp *La Mã* và *Ả rập*.
- Mang tính bảo mật cao, khó đoán biết.

3.2. Khảo sát các CVT trong lĩnh vực Quân sự

Tương tự như trong ngành Công an, các CVT trong quân sự là định danh rút gọn của tên các cấp đơn vị, binh chủng, v.v. Tuy nhiên, CVT trong quân sự còn phức tạp hơn rất nhiều: Nó còn chi phiên hiệu đơn vị, chiến dịch và vũ khí, xe cộ, v.v. với số lượng nhiều hơn và hình thái cấu tạo phong phú hơn. Hầu như đa số chúng được tạo thành với kiểu mô hình *ghép chữ cái đầu*. Tuy nhiên, các CVT này có các quy tắc cấu tạo phức tạp hơn, chặt chẽ hơn, đặc biệt là có *tính mã hóa rất cao*, về thứ tự và phong chữ. Ở đây, có một số quy ước khá thú vị sau đây:

a. CVT chỉ binh chủng, đơn vị, vũ khí, v.v.

a.1. Cách viết các thành tố trong CVT

Theo trang www.quansuvn.net, các CVT trong Quân sự được quy định khá chặt chẽ và đảm bảo yếu tố bí mật. Theo đó:

- CVT chỉ một đơn vị phải viết đầy đủ theo thứ tự: cấp đơn vị, binh chủng, phiên hiệu theo quy tắc: mã hiệu cấp đơn vị + binh chủng/ vũ khí + số phiên hiệu đơn vị (các CVT chữ cái đầu + số Ả rập). Ví dụ: Tiểu đoàn pháo binh nòng dài 12 = **dPnd12**.

- CVT tên một đơn vị nhỏ nằm trong đơn vị lớn cùng binh chủng thì viết theo thứ tự cấp độ lớn dần và phân cấp bằng gạch chéo. Ví dụ: Tiểu đoàn 1, trung đoàn 2, sư đoàn bộ binh 3 = **d1/e2/fBB3**.

- CVT tên một đơn vị nhỏ nằm trong một đơn vị lớn, khác binh chủng thì viết từng cấp đơn vị, binh chủng và phiên hiệu riêng biệt, theo thứ tự cấp độ lớn dần và phân cấp bằng gạch chéo.

Ví dụ: Tiểu đoàn pháo cao xạ 15, trung đoàn pháo binh 66, sư đoàn bộ binh 325 = **dCX15/ePB66/fBB325**

a.2. Kiểu phong chữ cho CVT:

- **Chữ cái in hoa:** chỉ các cơ quan chỉ huy, các quân, binh chủng và một số vũ khí phương tiện thường dùng chủ yếu. Ví dụ: SCH = Sở chỉ huy; HQ = Hải quân; KQ = Không quân; ĐKZ = Đại bác không giật, v.v.

- **Chữ thường:** chỉ đơn vị, chức vụ. Ví dụ: a = tiểu đội; b = trung đội; c = đại đội; ct = đại đội trưởng, v.v.

- **Chữ cái in hoa kết hợp với chữ cái viết thường, dùng khi có nhiều từ ghép lại.** Chữ cái in hoa viết tắt yếu tố chính, chữ thường viết tắt yếu tố phụ trong định danh. Ví dụ: Công binh công trình: CBctr; pháo nòng dài: Pnd.

b. CVT trên biển số xe quân sự

Vì phải tiết kiệm không gian, cho nên CVT trên biển số xe chỉ gồm 2 kí tự chữ cái in hoa, biểu thị tên đơn vị sở hữu xe + số xe. Cụ thể:

- Xe của Tổng cục thì chữ đầu là T, chữ sau là tên Tổng cục. Theo đó:

TM = Bộ Tổng tham mưu BQP; TC = Tổng cục Chính trị; TH = Tổng cục Hậu cần; TT = Tổng cục Kỹ thuật; TK = Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng;

- Xe của Quân khu, kí hiệu chữ đầu là K, chữ sau biểu thị con số theo thứ tự ABC tiến dần. Theo đó: KA = Quân khu 1; KB = Quân khu 2; KC = Quân khu 3, v.v.

- Xe của Quân chủng, chữ đầu kí hiệu là Q, chữ sau biểu thị tên Quân/ Binh chủng. Theo đó: QA: Quân chủng Phòng không - Không quân; QH = Quân chủng Hải quân, v.v.

- Xe của Binh chủng, chữ đầu kí hiệu là B, chữ sau biểu thị tên binh chủng. Theo đó:

BP = Binh chủng Pháo binh; BC = Binh chủng Công binh; BH = Binh chủng Hóa học; BT = Binh chủng Thông tin, v.v.

- Xe của Bộ Tư lệnh, chữ đầu kí hiệu là B, chữ sau biểu thị tên gọi. Theo đó: BS = Bộ Tư lệnh CS Biển; BL = Bộ Tư lệnh Lãng CT Hồ Chí Minh.

- Xe của các Học viện, Trường SQ, v.v. chữ đầu kí hiệu là H, chữ sau chỉ tên chuyên ngành của trường, nhưng lại được kí hiệu bằng chữ cái in hoa, theo thứ tự được quy định riêng. Theo đó: HA = Học viện Quốc phòng; HB = Học viện Lục quân; HC = Học viện Chính trị, HE = Học viện Hậu cần; HD = Học viện Kỹ thuật Quân sự, v.v.

- Xe của các đơn vị kinh doanh (tổng công ty, công ty, ngân hàng) có chữ đầu là C, chữ sau mã hóa ngẫu nhiên chỉ tên đơn vị. Theo đó: CA = Công ty 36; CB = Ngân hàng Quân đội; CC = Tổng công ty Xăng dầu Quân đội; CM = TCT Thái Sơn; CP = Tổng công ty 319; CT = Công ty ứng dụng Kỹ thuật và Sản xuất; CV = Tổng công ty Xây dựng Lũng Lô, v.v.

Có thể tóm tắt các mô hình cấu tạo và cách viết CVT trong Quân sự như sau:

CÁCH VIẾT	Cấp đơn vị	Binh chủng/ Quân chủng/ vũ khí	Phiên hiệu đơn vị (số Ả rập)	Ví dụ
CVT chỉ một đơn vị duy nhất	Trung đoàn	Pháo binh	66	ePB66
CVT chỉ đơn vị	Tiểu đoàn		3	

nhỏ nằm trong đơn vị lớn, cùng binh chủng	Trung đoàn Sư đoàn	Bộ binh	1 316	d3/ e1/fBB316
CVT chỉ đơn vị nhỏ nằm trong đơn vị lớn, khác binh chủng	Tiểu đoàn Trung đoàn Sư đoàn	Cao xạ Pháo binh Bộ binh	15 66 325	dCX15/ e PB66/ fBB325
FONT CHỮ	Hoa	Thường	Hoa + Thường	Ví dụ
Cơ quan chỉ huy; Quân binh chủng; Vũ khí tài lớn	✓			BCHQS = Bộ chỉ huy quân sự SCH = Sở chỉ huy LQ = Lục quân HQ = Hải quân KQ = Không quân PB = Pháo binh ĐKZ = Đại bác không giạt
Đơn vị; Chức vụ		✓		a = tiểu đội; b = trung đội; c = đại đội; d = tiểu đoàn; at = tiểu đội trưởng; bt = trung đội trưởng ct = đại đội trưởng; v.v.
Định danh có thành tố chính và thành tố phụ			✓	Pnd = Pháo nòng dài Ppl = Pháo phản lực CBctr = Công binh công trình

CVT TRÊN BIÊN SỐ XE QUÂN SỰ

Bảng 2. Các mô hình cấu tạo và cách viết CVT trong Quân sự

	Tên chính	Tên phụ/ phiên hiệu	Ví dụ
Tổng cục	T	MCHTK	TM = Bộ Tổng tham mưu TC = Tổng cục Chính trị
Quân chủng	Q	AHLB	QA = Quân chủng Không quân QH = Quân chủng Hải quân QL = Quân chủng Lục quân
Quân khu	K	ABCD (mã hóa)	KA = QK 1; KB = QK2; KC = QK3
Binh chủng	B	BCPTH	BB = Binh chủng Bộ binh; BC = Binh chủng Công binh; BP = Binh chủng Pháo binh
Bộ Tư lệnh	B	LS	BL = BTL Lãng; BS = BTL Cảnh sát biển
Học viện/ Trường	H	ABCDE (mã hóa)	HA = Học viện Quốc phòng HB = Học viện Lục quân

			HC = Học viện Chính trị
Đơn vị làm Kinh tế	C	ABCD (mã hóa)	CA = Công ty 36; CB = Ngân hàng Quân đội; CC = Tcty Xăng dầu Quân đội; v.v.

Nhận xét:

- Cũng như trong ngành Công an, các CVT trong Quân đội rất khác biệt so với các lĩnh vực khác.
- Các CVT được mã hóa kết hợp bởi các chữ cái + con số, kết hợp chữ số La Mã và Ả rập.
- Các CVT chỉ binh chủng, đơn vị, vũ khí trong quân đội khá phức tạp và có quy ước rất chặt chẽ về thứ tự và phong chữ của các tắt tổ T.
- Thành tố thứ hai của CVT có thể có lí do (từ chữ cái đầu từ), hoặc được chọn ngẫu nhiên, hoặc theo quy ước riêng.

- Mang tính bảo mật cao, khó đoán biết.

3.3. Khảo sát cấu tạo các CVT trong lĩnh vực Thể thao (bóng đá và bóng bầu dục)**a. CVT tên các vị trí cầu thủ trong bóng đá và bóng bầu dục trên sân theo chuẩn FIFA**

Chúng tôi đã thu thập được 56 tên vị trí cầu thủ trên sân theo chuẩn FIFA. Sau khi khảo sát, chúng tôi có mấy nhận xét sau đây:

- Về mô hình cấu tạo, trong tổng số CVT của tên gọi các vị trí cầu thủ trên sân bóng đá và bóng bầu dục Mỹ, có tới 54/56 (= 96%) đơn vị được đặt theo mô hình tắt ghép chữ cái đầu âm tiết (Ví dụ: GK = Goalkeeper = Thủ môn; FW = forward = Tiền đạo; DF = Defender Hậu vệ, MF = Midfielder = Tiền vệ; CM = Center Midfielder = Tiền vệ trung tâm) còn lại, chỉ có 2/56 (4%) tên được đặt theo mô hình chữ cái ghi âm đầu là SW (Sweeper) và ST (Striker).

- Về cách viết chính tả, ở đây cần lưu ý hai hiện tượng chính tả trong các CVT loại này:

Viết hoa: Hai CVT vị trí cầu thủ được viết hoa cả hai kí tự, trong khi nó được chiết ra từ một từ đơn. Ví dụ: ST = Striker; SW = Sweeper. Điều này khác với các mô hình trước đây, thường là viết thường hoặc chỉ viết hoa chữ cái đầu từ (kiểu: Dr.; Abbr.; v.v.), hoặc viết thường.

Dấu chấm: Các CVT khác, được cấu tạo theo mô hình chữ cái đầu hoặc đoạn cắt âm tiết tính, chiết ra từ các từ đơn, cũng dùng các dấu chấm xen kẽ hoặc cuối CVT:

E.T. = Extra time (thời gian hiệp phụ); A.E.T. = After extra time (thời gian sau hiệp phụ); F.T. = Full time (Thời gian toàn trận đấu); H.T. = Half time (Thời gian nghỉ giữa 2 hiệp); Vs. = Versus; Pts. = Points; Gls. = Goals.

b. Các CVT tên các đội bóng ở các giải VĐQG châu Âu (Anh, Tây Ban Nha, Italia):

Trong 20 CVT của tên các đội bóng ở Giải ngoại hạng Anh, hầu hết đều được cấu tạo theo mô hình đoạn cắt âm tiết tính đầu tên (14/20 = 70%) như: BIR (Birmingham); BLA (Blackburn Rover); BOL (Bolton); BUR (Burnley); CHE (Chelsea); EVE (Everton); FUL (Fulham); HUL (Hull City); LIV (Liverpool); POR (Portsmouth); STO (Stoke City); SUN (Sunderland); TOT (Tottenham); WIG (Wigan). Còn lại là tắt âm đầu (2/20): ARS (Arsenal), AST (Aston Villa); tắt chữ cái đầu (2/20): MC (Man.City), MU (Man.United) và tắt hỗn hợp (2/20): WHA (West Ham), WOV (Wolverhampton).

Tương tự, khi xem xét tên 20 đội bóng ở Seri A (Giải vô địch quốc gia Italia), đa số các tên tắt (16/20 = 80%) cũng được cấu tạo theo mô hình đoạn cắt âm tiết tính đầu tên, như: ATA (Atalanta); CAG (Cagliari); CAT (Catania); CHI (Chievo); FIO (Fiorentina); v.v. Chỉ có 3 cái tên được đặt theo mô hình ghép chữ cái đầu âm tiết và hỗn hợp là: ACM (AC Milan); LVN (Livorno); BLO (Bologna); và một CVT lấy nguyên dạng từ tên đầy đủ (BARI=Bari);

Cũng vậy, trong 20 CVT của tên các đội bóng ở La Liga (Giải VĐQG Tây Ban Nha), có tới 13 cái tên (65%) được đặt theo mô hình đoạn cắt âm tiết tính đầu tên (Ví dụ: BAR = Barcelona; VIL = Vilareal; SEV = Sevilla; v.v.), còn lại 6 cái tên được đặt theo kiểu tắt hỗn hợp là: ABI (Athletic Bilbao); AMA (Atletico Madrid); RMA (Real Madrid); RVA (Real Valladolid); RZA (Real Zaragoza);

SGI (Sporting Gijon) và một cái tên đặc biệt là *MOL* (Real Mallorca) - được đặt theo âm đọc của tên đầy đủ.

c. Các CVT là tên của các đội bóng đá tham dự World Cup 2018:

Chúng tôi cũng thu thập tên của 32 đội bóng dự World Cup 2018 trên báo chí thể thao và có mấy nhận xét sau đây:

- Đa số (22/32 = 68,75%) CVT tên các đội tuyển bóng đá quốc gia được cấu tạo theo mô hình *đoạn cắt âm tiết tinh đầu* của tên quốc gia đầy đủ. Ví dụ:

ARG: Argentina; AUS: Australia; BEL: Belgium; BRA: Brazil; COL: Colombia.

- Còn lại 10 trường hợp CVT được cấu tạo theo các mô hình khác như sau:

+ Có 6 CVT tên quốc gia được cấu tạo theo chuẩn FIFA, theo kiểu *ghép chữ cái*:

Kiểu *ghép chữ cái đầu* của các âm tiết trong tên đầy đủ với nhau:

KSA = Kingdom of Saudi Arabia = *Vương quốc Ả rập Xê-út*; CRC = Costa Rica = *Cô-xta-ri-ca*.

Hoặc *ghép các chữ cái của hai âm tiết đầu và chữ cái cuối cùng* trong tên đầy đủ:

IRN = Iran = *I ran*; JPN = Japan = *Nhật Bản*; NGA = Nigeria = *Ni-giê-ri-a*

Hoặc *ghép hai chữ cái đầu và cuối* âm tiết đầu tiên với chữ cái đầu của âm tiết thứ hai:

SRB = Serbia = *Xéc-bi-a*.

+ Về nguồn gốc, có 4 CVT không theo tiếng Anh, mà theo chính tả của tiếng Pháp hoặc tiếng quốc gia đó:

MAR (= Ma-rốc. CVT dựa vào tên viết theo chính tả của tiếng Pháp, *Maroc*. Tên tiếng Anh là *Morocco*).

SUI (= Thụy Sĩ. CVT dựa vào tên viết theo chính tả tiếng Pháp, *Suisse*.);

ESP (= Tây Ban Nha. CVT dựa vào tên viết theo chính tả tiếng Tây Ban Nha, *España*);

ISL (= Ai xơ len. CVT dựa vào tên viết theo chính tả tiếng Pháp, *Islande*.)

Nhận xét chung về các CVT trong thể thao:

- Tuyệt đại đa số các CVT trong thể thao (đặc biệt là bóng đá) có nguồn gốc từ tiếng Anh.

- Tuyệt đại đa số CVT tên các *vị trí cầu thủ trên sân* được đặt theo mô hình *ghép chữ cái đầu* (95%).

- Đa số các CVT *tên các đội bóng* (trên 60%-80%) được cấu tạo theo mô hình *đoạn cắt âm tiết tinh đầu* của tên. Các kiểu mô hình khác chiếm tỉ lệ rất ít.

D. *Khảo sát các CVT trong lĩnh vực Chứng khoán:*

Như đã biết, nền kinh tế hướng thị trường của Việt Nam đang làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt của xã hội và cơ cấu xã hội. Một trong những nhân tố đó là Thị trường Chứng khoán, với rất nhiều CVT mới. Vì khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi chỉ thu thập và khảo sát 110 CVT của tên mã chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Sau khi khảo sát và phân tích, chúng tôi thấy 100% các tên này được cấu tạo theo mô hình *ghép chữ cái đầu*, chia thành 3 nhóm như sau:

a. *Trùng khớp với tên tắt bằng tiếng Anh (hoặc tiếng Việt) của công ty chủ thể*. Nhóm này có 26/110 tên, chiếm 23,6%. Ví dụ:

ACV = Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam

ADP = Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

ADS = Công ty Cổ phần Damsan

ACB = Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu

AVS = Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt

ASD = Công ty Cổ phần Sông Đà Hà Nội

BCC = Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn

BCE = Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương

BCG = Công ty Cổ phần Bamboo Capital

ATG = Công ty Cổ phần An Trường An

AUM = Công ty Cổ phần Vinacafe Sơn Thành
 AVC = Công ty cổ phần Thủy điện A Vương
 APP = Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm dầu mỏ

b. *Được cấu tạo bằng cách lược bớt các kí tự trong CVT tên tiếng Anh của công ty chủ thể.* Nhóm này chiếm đại đa số, có 79/110 tên, đạt tỉ lệ áp đảo là 71,8%. Ví dụ:

ACC = BECAMEX ACC = CTCP Bê tông BECAMEX
 ACE = ACECO = CTCP Bê tông ly tâm An Giang
 ACL = CL - Fish Corp = CTCP XNK Thủy sản Cửu Long An Giang
 ACM = AC Group JSC = CTCP Tập đoàn khoáng sản Á Cường
 AGF = AGIFISH Co = CTCP XNK Thủy sản An Giang
 AGM = ANGIMEX = CTCP XNK An Giang
 AGP = AGIMEXPHARM = CTCP Dược phẩm Agimexpharm
 AGR = AGRISECO = CTCP Chứng khoán Agribank
 ALP = ALPHANAM JSC = CTCP Đầu tư Alphanam
 BDP = ORIENTAL SEA JSC = CTCP Biệt thự và KS Biển Đông Phương
 C21 = C21 JSC = CTCP Thẻ kí 21
 C36 = 236 JSC = CTCP Quản Lí và XD giao thông 236
 CAN = Halong Canfoco = CTCP Đồ hộp Hạ Long
 CAV = CADIVI = CTCP Dây cáp điện Việt Nam
 CCI = CIDICO = CTCP Đầu tư Phát triển C/N và T/Mại Cù Chi

c. *Được cấu tạo ngẫu nhiên, không liên quan gì đến CVT tên công ty chủ thể.* Nhóm này chỉ có 5/110 tên, chiếm tỉ lệ 4,6%. Ví dụ:

AAA = An Phát JSC = Công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường xanh An Phát
 AAM = MEKONGFISH = Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong
 AAV = VTSRE HC = Công ty cổ phần Việt Tiên Sơn Địa ốc
 ABC = VMG = Công ty cổ phần Truyền thông VMG
 AG1 = 28.1 JSC = Công ty Cổ phần 28.1

Nhận xét:

- CVT được rút gọn từ tên công ty bằng tiếng Anh.
- 100% các tên này được cấu tạo theo mô hình *ghép chữ cái đầu*, không có kiểu *âm tiết*.
- Tuyệt đại đa số các CVT *mã chứng khoán* trong tiếng Việt được cấu tạo bằng cách rút bớt (một số ít khác giữ nguyên) các kí tự trong CVT của tên công ty. Lớp CVT này có thể được coi là *kí hiệu bậc 2* của CVT tên công ty và là *kí hiệu bậc 3* của tên đầy đủ công ty.
- Còn lại chiếm tỉ lệ rất nhỏ là các CVT *mã chứng khoán* được đặt tự do, không liên quan đến CVT tên công ty.

3. Kết luận

3.1. Với 5 mô hình/ phương thức cấu tạo cơ bản như đã chỉ ra ở phần đầu bài viết, số lượng các CVT được tạo mới ngày nay không ngừng tăng lên, phong phú về chủng loại. Trong các môi trường giao tiếp khác nhau, tùy theo mục đích đặc thù, các CVT được cấu tạo theo những nguyên tắc lựa chọn tất tổ khác nhau. Theo đó, các CVT trong Thể thao và Chứng khoán thường lựa chọn các tất tổ thông thường, được chiết ra từ định danh đầy đủ. Trong khi đó, các CVT trong các lĩnh vực An ninh và Quốc phòng lại luôn được mã hóa ở mức cao nhất và chặt chẽ nhất, với các chữ in hoa, in thường kết hợp với các con số La Mã và Ả rập cùng các dấu phụ.

3.2. Các CVT trong Thể thao chủ yếu được cấu tạo theo kiểu *ghép đoạn cắt âm tiết tính*. Các CVT trong An ninh, Quốc phòng và Mã chứng khoán hầu hết lại được cấu tạo theo kiểu *ghép chữ cái đầu* (Tuy nhiên, CVT trong An ninh, Quốc phòng còn có thêm các con số và dấu phụ để mã hóa). Riêng CVT *mã chứng khoán* lại thường được rút gọn một lần nữa từ chính CVT tên công ty chủ cổ phiếu và do đó, nó là *kí hiệu định danh bậc 3* của tên công ty.

3.3. Qua khảo sát, kiểu cấu tạo CVT theo mô hình *ghép chữ cái đầu* hầu như có số lượng áp đảo trong tổng số các CVT ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Đây là mô hình dễ xây dựng và tiện lợi trong sử dụng. Trong khi đó, kiểu CVT *ghép âm tiết* hoặc *đoạn cắt âm tiết tính* làm cho CVT dễ đọc, dễ nhớ và dễ liên tưởng đến tên đầy đủ hơn. Tuy nhiên, dạng ghép ngẫu nhiên các chữ cái trong các định danh từ đơn (kiểu: *pkt = packet; pcs=pieces*) thường không theo một quy tắc cố định và rất khó ghi nhớ.

3.4. Trong thời đại hậu công nghiệp và thông tin số hiện nay, cùng với việc xác định các *tắt tổ* - đơn vị cấu tạo các định danh tắt, công việc đặt các CVT mới và việc giải mã chúng trở nên có quy tắc và thuận lợi hơn. Đây là chìa khóa để ngôn ngữ tạo ra và quản lí các CVT mới.

3.5. Các CVT mới trong các lĩnh vực chuyên biệt như *An ninh, Quốc phòng, v.v.* có những cấu trúc đặc thù, do yêu cầu bí mật. Các CVT trong *Thể thao, Chứng khoán* là mới lạ đối với người không thường xuyên tiếp xúc và tìm hiểu về các lĩnh vực này. Do vậy, luôn cần một đội ngũ các nhà nghiên cứu ngôn ngữ đồng hành trong các môi trường đó để cập nhật, dự báo và đưa ra những giải pháp tư vấn kịp thời để ngôn ngữ dân tộc ngày càng trong sáng hơn và giao tiếp hiệu quả hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Xuân Huy (2003), "Về khái niệm tắt tổ và các kiểu định danh tắt trong tiếng Việt", Tạp chí *Ngôn ngữ*, số 10, tr.11-17.
2. Như Ý - Mai Xuân Huy (1990), *Sách tra cứu chữ viết tắt nước ngoài và Việt Nam*. Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
3. Trần Ngọc Thêm, *Tìm hiểu các quy tắc cấu tạo tắt tổ tiếng Việt*, Những vấn đề Ngôn ngữ học, ĐHTHVN, 1981.

CÁC WEBSITE

Chữ tắt và ký hiệu quân đội. Lịch sử quân sự Việt Nam.
<https://www.quansuvn.t/index.php?action=printpage;topic=5099.0>

Giải mã 64 ký hiệu ở biển số xe quân đội Báo Pháp luật Việt Nam. Số Chủ nhật, 27/11/2016 09:29 GMT+7 <https://baophapluat.vn/giai-ma-64-ky-hieu-o-bien-so-xe-quan-doi-post233092.html>

On the structural features and trends of the abbreviations in some specializations in Vietnamese nowadays

Abstract: On the basis of document abbreviations in fields such as: Security, Military, Sports, Stock and Vietnamese Network, the author has deeply explored the abbreviations that have never been studied before and have been used. The author has also pointed out structural features as well as trends in creating new abbreviations in each specific field. The article has many new and interesting discoveries in the structure and naming trends of abbreviations in the above fields.

Key words: abbreviations; acronyms; initials; initialism; shortening.